TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-PT
Ngày: 07-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Ích Yên

Ông Đặng Minh Tuân

- Thư ký Tòa án: Bà Hoàng Thị Mai Loan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thái Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 53/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T; Sinh ngày 30 tháng 12 năm 1983 tại thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố TS, phường CS, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ngọc và bà Dương Thị Hường; Vợ: Lê Thị Gấm (Đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 58/HSST ngày 17/4/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 5 năm về tội " Cướp tài sản". Đã được xóa án tích.

- Tại Bản án số 16/2013/HSST ngày 19/3/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Công (nay là thành phố Sông Công) xử phạt 03 tháng tù về tội "Đánh bạc". Đã được xóa án tích.

- Tại Bản án số 64/2015/HSST ngày 10/7/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản. Đã được xóa án tích.

- Ngày 18/01/2018, bị Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.0000 đồng về hành vi "Đánh bạc", đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2022 đến ngày 08/4/2022. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo (do bị cáo mời): Ông Đào Ngọc H- Luật sư, Công ty Luật TNHH TA. Địa chỉ: Số 69, đường Lê Hữu T, phường TĐ, thành phố Thái Nguyên. Có mặt.

Bị cáo không kháng cáo (Tòa án không triệu tập): Dương Văn H, sinh ngày 30 tháng 12 năm 1983 tại thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố TS, phường CS, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Bị hại không kháng cáo (Tòa án không triệu tập): Ông Trịnh Xuân H1, sinh năm 1960; Trú tại: TDP NG, phường CĐ, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo (Tòa án không triệu tập):*Anh Dương Như N, sinh năm 1993; Trú tại: Xóm NM, xã TĐ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Phú Minh P, sinh năm 2003; Trú tại: Xóm Đầm Mương 13, xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 02/2022, Nguyễn Văn T gặp Dương Văn H ở khu vực Cổng khu công nghiệp ĐT, thuộc xã ĐT, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, T rủ H cùng đi trộm cây hoa Mộc Hương về trồng thì H đồng ý. Đến khoảng 23 giờ 00 phút ngày 19/02/2022, T đến nhà H và rủ đi trộm cắp cây hoa Mộc Hương như đã bàn bạc từ trước, thấy T nói vậy H sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, Biển kiểm soát (BKS) 20B2- 404.98 chở T đi ra đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng chỉ dẫn của T. Khi đến đoạn đường gần khách sạn Sông Công, T bảo H dừng xe ở bên phải đường đứng chờ cảnh giới, còn T đi bộ đến khu đất của gia đình nhà ông Trịnh Xuân H1, sinh năm: 1960, ở Tổ dân phố (TDP) NG, phường CĐ, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên dỡ rào tre ra, đi vào bên trong khu đất vườn nhà ông H1, T dùng tay nhổ 03 cây hoa Mộc Hương và lấy dây chuối ở trong vườn buộc lại rồi đem ra ngoài đường nơi H đứng chờ sẵn, T ôm tài sản trộm cắp ngồi lên xe mô tô của H rồi H điều kH xe chở 03 cây hoa Mộc Hương về nhà T ở Tổ dân phố TS, phường CS, thành phố Sông Công. Sau đó, T trồng 03 cây hoa trên tại vườn nhà của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 28/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công kết luận: 01 cây hoa Mộc Hương cao 2,9m, chu vi gốc 05cm trị giá 750.000 đồng; 01 cây hoa Mộc Hương cao 4,1m, chu vi gốc 27cm trị giá 8.267.000 đồng và 01 cây hoa Mộc Hương cao 4,0m, chu vi gốc 26cm trị giá 7.933.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 16.950.000 đồng (Mười sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Vật chứng, chứng cứ của vụ án:

Đối với 03 cây hoa Mộc Hương, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại ông Trịnh Xuân H1 quản lý, sử dụng.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng, đã qua sử dụng của Dương Văn H được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh đen bạc BKS: 20B2- 404.98 số khung RLHJA3924LY10775, số máy JA39E2112095 của Dương Văn H sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên là Triệu Văn T1 (Sinh năm 2002, trú tại: xóm TY, xã HB, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên), nhưng anh T1 không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: ông Trịnh Xuân H1 không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường khoản nào.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh N và anh P cũng không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường khoản nào.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Dương Văn H mức án 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, xử lý vật chứng, buộc các bị cáo chịu án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17/6/2022 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại cấp phúc thẩm người bào chữa cho bị cáo cung cấp tài liệu gồm: Đơn xin giảm trách nhiệm hình sự và xin cải tạo tại địa phương, biên bản xác minh của luật sư đối với bị hại ông Trịnh Xuân H1, ông Triệu Đức T2, giấy xác nhận khuyết tật của Nguyễn Việt A, Huân chương kháng chiến của ông Nguyễn Văn T3 (ông nội của bị cáo), xác nhận thông tin về nơi cư trú.

Tại phiên Tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Phần kết luận vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi phân tích tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HSST ngày 13-6-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Người bào chữa trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: Tài sản bị cáo đã trộm cắp của gia đình ông H1 là 03 cây hoa, sau khi mang về

nhà bị cáo đã trồng và chăm sóc cẩn thận cho đến khi trả lại cho gia đình ông H1. Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại 2.000.000đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo hiện là lao động chính, phải nuôi con nhỏ bị tàn tật, ông nội có Huân, huy chương. áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, nhất trí quan điểm bào chữa của luật sư.

Lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 23 giờ ngày 19/02/2022, tại tổ dân phố NG, phường CĐ, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Nguyễn Văn T và Dương Văn H đã trộm cắp 03 cây hoa Mộc Hương của gia đình ông Trịnh Xuân H1, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 16.950.000 đồng *(Mười sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

Xét các nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về việc áp dụng pháp luật đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Trong vụ án này, bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị không lớn, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên là thiếu sót. Hội đồng xét xử phúc thẩm cần sửa phần áp dụng pháp luật, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Như phân tích nêu trên, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2003 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 5 năm về tội " Cướp tài sản". bị cáo Tại Bản án số 58/HSST ngày 17/4/2003. Năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Sông Công (nay là thành phố Sông Công) xử phạt 03 tháng tù về tội "Đánh bạc". Năm 2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản. Ngày 18/01/2018, bị Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.0000 đồng về hành vi "Đánh bạc". Như vậy, bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về tội chiếm đoạt tài sản, khi chấp hành xong bản án trở về địa phương bị cáo không chịu cải tạo trở thành người tốt mà tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này là người khởi xướng và đồng thời là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T về nội dung xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hưởng án treo.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa về việc áp dụng pháp luật đối với bị cáo T.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T về áp dụng pháp luật.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Giữ nguyên phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội " Trộm cắp tài sản".

[1.] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 12/3/2022 đến ngày 08/4/2022.

[2.] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 về án phí. Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh TN, Sở TP;
- TAND TP Sông Công;
- Công an TP Sông Công;
- THADS TP Sông Công;
- THA hình sự;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Phương